

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30-9-2022
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN - TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Phường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Khánh và bà Nguyễn Thị Hương Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 199/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 136/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Mỹ U, sinh năm 1998. Nơi cư trú: xã P, huyện D, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Vũ T, sinh năm 1999. Nơi cư trú: xã P, huyện D, tỉnh Đồng Nai.

(Chị U có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07-3-2022, các lời khai trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn chị Hoàng Thị Mỹ U trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị U và anh T tự nguyện kết hôn vào năm 2019, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 21-11-2019.

Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống chung bên nhà chị U tại ấp 1, xã P, huyện D, tỉnh Đồng Nai, chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên

cự cãi nhau, chị U và anh T không còn chung sống với nhau từ tháng 10/2020 đến nay. Nay chị U nhận thấy không còn tình cảm với anh T nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Vũ T.

Về con: Theo chị U, chị và anh T có 02 người con là Nguyễn Hoàng Bảo Anh, sinh ngày 01-4-2019 và Nguyễn Hoàng Vũ K, sinh ngày 02-3-2021. Khi ly hôn, chị U yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng. Hiện chị U làm công nhân, thu nhập trung bình mỗi tháng từ 7.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Theo chị U, vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Theo chị U, vợ chồng không có nợ chung.

Do bận công việc, không thể sắp xếp được thời gian để tham gia phiên tòa, nên chị U đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án.

Tại Bản tự khai ngày 22-8-2022 bị đơn anh Nguyễn Vũ T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị U sau khi tìm hiểu thì tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc, huyện Định Quán vào ngày 21-11-2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống chung tại ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vấn đề về tiền bạc, quan điểm sống khác nhau, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, đến giữa năm 2021 vợ chồng không còn chung sống với nhau cho đến nay. Nay chị U yêu cầu ly hôn thì anh T đồng ý.

Về con: Anh và chị U có 02 người con chung Nguyễn Hoàng Bảo Anh, sinh ngày 01-4-2019 và Nguyễn Hoàng Vũ K, sinh ngày 02-3-2021, hiện nay các con chung do chị U trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh T đồng ý giao các con chung cho chị U chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh và chị U không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh T xác định, vợ chồng không có nợ chung.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các hoạt động tố tụng về xác định quan hệ pháp luật, về tư cách tham gia tố tụng của đương sự, về thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo thẩm quyền, thủ tục giao, gửi, cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và người tham gia tố tụng tất cả đều đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các phần của phiên tòa sơ thẩm. Thư ký phiên tòa thực hiện đúng và đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định. Nguyên đơn thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về đường lối giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị cho chị Hoàng Thị Mỹ U được ly hôn với anh Nguyễn Vũ T. Về con: Đề nghị giao các

con Nguyễn Hoàng Bảo Anh, sinh ngày 01-4-2019 và Nguyễn Hoàng Vũ K, sinh ngày 02-3-2022 cho chị U được trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Đề nghị không xem xét. Về án phí: Chị U phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về thủ tục quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Hoàng Thị Mỹ U khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Nguyễn Vũ T, vì vậy quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết trong vụ án này được xác định là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh T có nơi cư trú tại: Ấp 3, xã P, huyện D, tỉnh Đồng Nai, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Định Quán theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự có mặt của các đương sự: NgU đơn chị U vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh T, đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị U và anh T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 21-11-2019. Do đó, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật ghi nhận và bảo vệ.

[4] Trên cơ sở lời thừa nhận của các đương sự, có đủ cơ sở xác định: Quá trình sống chung, vợ chồng chị U và anh T đã không thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, vi phạm nghĩa vụ sống chung của vợ, quá trình giải quyết vụ án anh T cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị U và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì yêu cầu ly hôn của chị U đối với anh T là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị U và anh T có 02 (Hai) người con là Nguyễn Hoàng Bảo Anh, sinh ngày 01-4-2019 và Nguyễn Hoàng Vũ K, sinh ngày 02-3-2021. Khi ly hôn, chị U yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng. Xét thấy, từ khi vợ chồng không còn sống chung, con chung sống cùng chị U, do chị U trực tiếp nuôi dưỡng, cháu K hiện dưới 36 tháng tuổi, cần sự chăm sóc đặc biệt và trực tiếp từ người mẹ, chị U có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi dưỡng con trưởng thành về mọi mặt. Vì vậy, để không xáo trộn đời sống của con trẻ cần tiếp tục giao các con chung cho chị U trực tiếp nuôi dưỡng. Chị U không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản: Tòa án không xem xét, giải quyết.

[7] Về nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Chị U là nguyên đơn trong vụ án ly hôn, do đó chị U phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[9] Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về đường lối giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các điều 19, 51, 56, 69, 70, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

TU xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Mỹ U, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” đối với anh Nguyễn Vũ T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Mỹ U được ly hôn với anh Nguyễn Vũ T.

2. Về con: Giao các con Nguyễn Hoàng Bảo Anh, sinh ngày 01-4-2019 và Nguyễn Hoàng Vũ K, sinh ngày 02-3-2021 cho chị U được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm thời anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Vũ T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản: Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Chị Hoàng Thị Mỹ U phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Dương đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0003705 ngày 22-7-2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Chị U đã nộp đủ án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THA huyện Định Quán;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Phú Ngọc (GCNKH số 162/2019, ngày 21-11-2019) (để ghi vào sổ hộ tịch).
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Phường